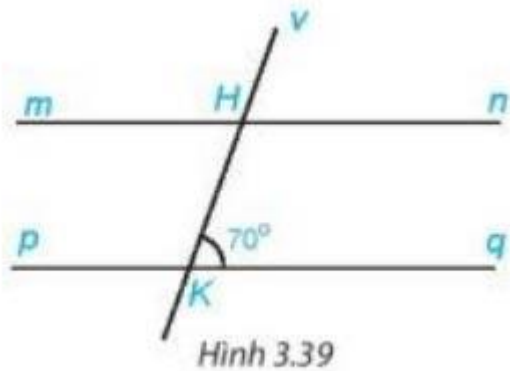


Hướng dẫn trả lời các **câu hỏi trang 51, 52, 53, 54 sách Toán lớp 7 KNTT Bài 10 Tiên đề Euclid. Tính chất của hai đường thẳng song song** đầy đủ và chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh cùng tham khảo

**Bài 3.17 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1**

Cho hình 3.39, biết rằng  $mn \parallel pq$ . Tính số đo góc  $mHK$ ,  $vHn$ .



**Gợi ý đáp án:**

Theo bài ra ta có:  $mn \parallel pq$

$$\Rightarrow \widehat{mHK} = \widehat{HKq} = 70^0 \text{ (hai góc ở vị trí so le trong)}$$

$$\text{Vậy } \widehat{mHK} = 70^0$$

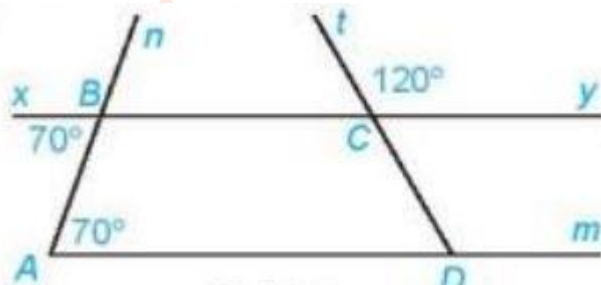
Ta lại có  $mn \parallel pq$

$$\Rightarrow \widehat{vHn} = \widehat{HKq} = 70^0 \text{ (hai góc ở vị trí đồng vị)}$$

$$\text{Vậy } \widehat{vHn} = 70^0$$

Bài 3.18 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1

Cho hình 3.40:



Hình 3.40

- a) Giải thích tại sao  $Am \parallel By$ .
- b) Tính số đo góc  $CDm$ .

**Gợi ý đáp án:**

a) Quan sát hình vẽ:

$$\text{Ta có: } \widehat{xBA} = \widehat{BAD} = 70^0$$

Mà hai góc nằm ở vị trí so le trong.

$\Rightarrow Am \parallel By$  (dấu hiệu hai đường thẳng song song)

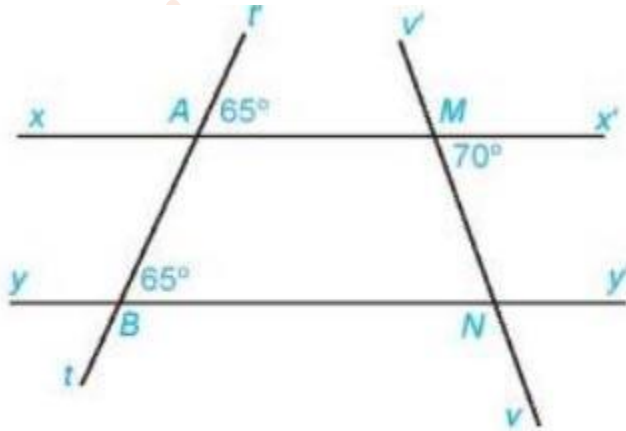
b) Ta có:  $Am \parallel By$  (Chứng minh câu a)

$$\Rightarrow \widehat{tCy} = \widehat{CDm} = 120^0 \text{ (hai góc ở vị trí đồng vị)}$$

$$\text{Vậy } \widehat{CDm} = 120^0$$

Bài 3.19 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1

Cho hình 3.41:



Hình 3.41

a) Giải thích tại sao  $xx' // yy'$ .

b) Tính số đo góc  $MNB$ .

**Gợi ý đáp án:**

a) Quan sát hình vẽ:

$$\text{Ta có: } \widehat{xBA} = \widehat{BAD} = 70^\circ$$

Mà hai góc nằm ở vị trí đồng vị.

$\Rightarrow xx' // yy'$  (dấu hiệu hai đường thẳng song song)

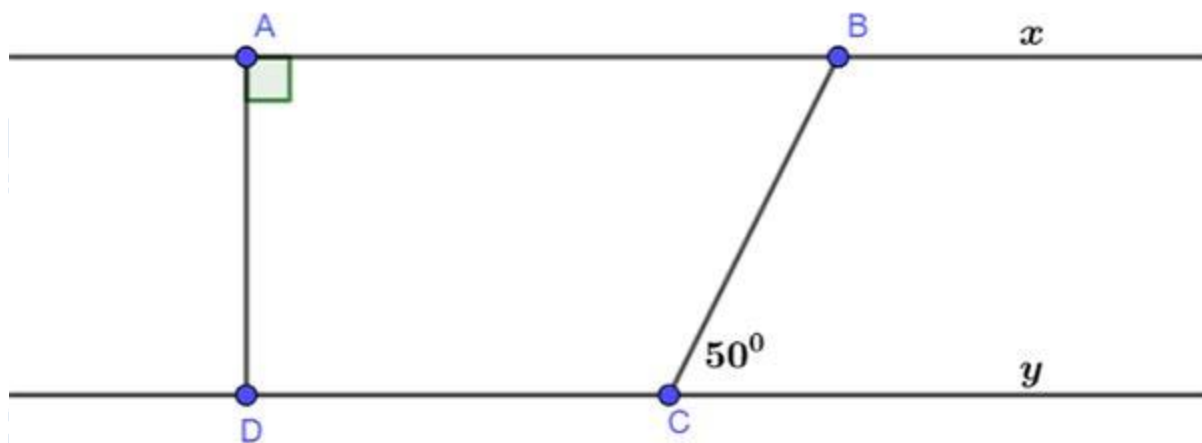
b) Ta có:  $Am // By$  (Chứng minh câu a)

$$\Rightarrow \widehat{tCy} = \widehat{CDm} = 120^\circ \text{ (hai góc ở vị trí đồng vị)}$$

Vậy  $\widehat{CDm} = 120^0$

**Bài 3.20 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1**

Cho hình 3.42, biết rằng  $Ax \parallel Dy$ ,  $\widehat{A} = 90^0$ ;  $\widehat{BCy} = 50^0$ . Tính số đo các góc ADC và ABC.



Hình 3.42

**Gợi ý đáp án:**

Theo bài ra ta có:  $Ax \parallel Dy$

Ta lại có:  $\widehat{A} = 90^0$

$\Rightarrow \widehat{A} = \widehat{ADC} = 90^0$  (Hai góc ở vị trí đồng vị)

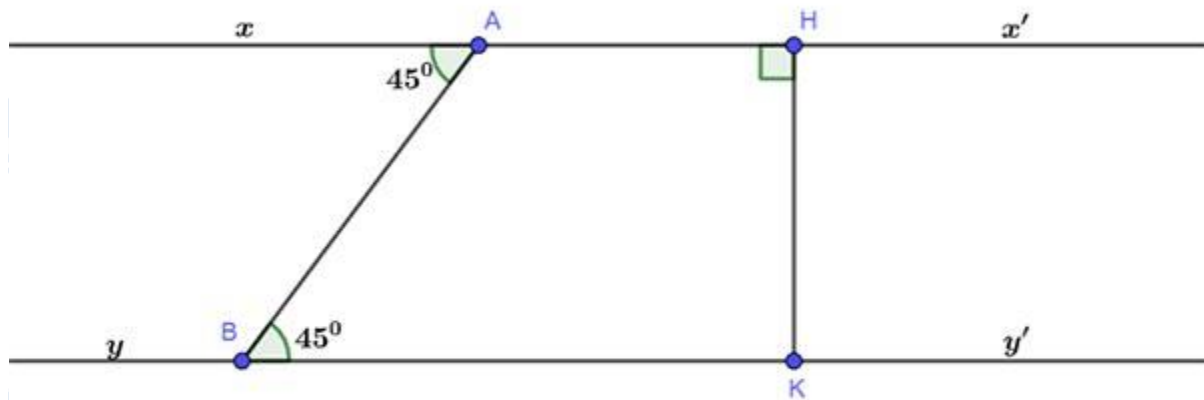
Ta có:  $Ax \parallel Dy$

$$\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{BCy} = 50^{\circ} \text{ (Hai góc ở vị trí so le trong)}$$

$$\text{Vậy } \widehat{ADC} = 90^{\circ}; \widehat{ABC} = 50^{\circ}$$

**Bài 3.21 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1**

Cho hình 3.43. Giải thích tại sao:



Hình 3.43

a)  $Ax' \parallel By$

b)  $By \perp HK$

**Gợi ý đáp án:**

Quan sát hình vẽ

$$\text{a) Ta có: } \widehat{xAB} = \widehat{ABK} = 45^{\circ}$$

Mà hai góc nằm ở vị trí so le trong

$$\Rightarrow Ax' \parallel By \text{ (Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song)}$$

b) Ta có:  $Ax' \parallel By$  (chứng minh câu a)

Ta lại có:  $\widehat{AHK} = 90^0$

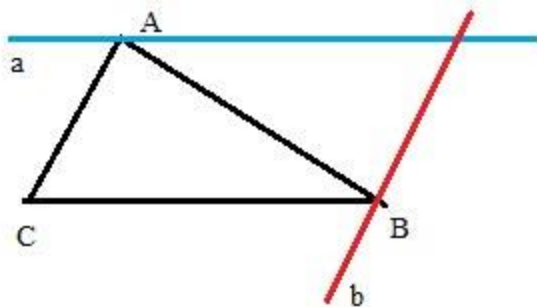
$\Rightarrow \widehat{AHK} = \widehat{HKB} = 90^0$  (Hai góc đồng vị bằng nhau)

$\Rightarrow By \perp HK$

### Bài 3.22 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1

Cho tam giác ABC. Vẽ đường thẳng a đi qua A và song song với BC. Vẽ đường thẳng b đi qua B và song song với AC. Có thể vẽ được bao nhiêu đường thẳng a, bao nhiêu đường thẳng b? Vì sao?

**Gợi ý đáp án:**



Theo Tiên đề Euclid:

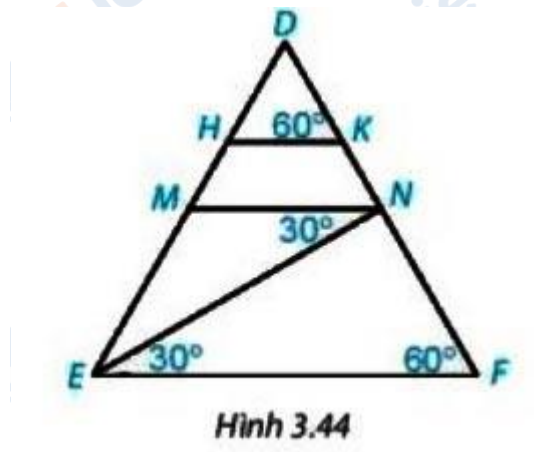
+) Qua điểm A nằm ngoài đường thẳng BC, chỉ có một đường thẳng song song với đường thẳng BC. Đường thẳng đó là a

+) Qua điểm B nằm ngoài đường thẳng AC, chỉ có một đường thẳng song song với đường thẳng BC. Đường thẳng đó là b

Như vậy, có thể vẽ được 1 đường thẳng a, 1 đường thẳng b.

**Bài 3.23 trang 54 SGK Toán KNTT Lớp 7 Tập 1**

Cho hình 3.44:



Giải thích tại sao:

- a)  $MN \parallel EF$ ;
- b)  $HK \parallel EF$ ;
- c)  $HK \parallel MN$ .

**Gợi ý đáp án:**

Quan sát hình vẽ ta có:

a) Ta có:

$$\widehat{MNE} = \widehat{NEF} = 30^0$$

Mặt khác hai góc ở vị trí so le trong

$\Rightarrow MN \parallel EF$  (Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song)

b) Ta có:  $\widehat{DKH} = \widehat{DFE} = 60^0$

Mặt khác hai góc ở vị trí đồng vị

$\Rightarrow HK \parallel EF$  (Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song)

c) Ta có:  $MN \parallel EF$  (chứng minh câu a)

$HK \parallel EF$  (chứng minh câu b)

$\Rightarrow HK \parallel MN$  (tính chất bắc cầu)